TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI BÌNH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 23-11-2023
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Bà Lê Thị Bảo Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hồ Lệ Hoa

Ông Trần Văn Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phượng Kiều là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 269/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 343/2023/QĐXX-ST ngày 25 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967, có mặt

- *Bị đơn:* Bà Đặng Thị P, sinh năm 1967, vắng mặt

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp L, xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 29/9/2023 và tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn C trình bày:*

Về hôn nhân: Ông và bà P tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1983 nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng càng về sau thì xảy ra mâu thuẫn ngày càng trầm trọng do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng không còn tình cảm, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và hiện tại đã sống ly thân từ tháng 01/2023 cho đến nay. Do đó, ông C yêu cầu được ly hôn với bà P.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị C, sinh năm 1990, hiện tại đã trưởng thành nên ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn C khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Đặng Thị P. Ông bà chung sống với nhau từ năm 1983, không có đăng ký kết hôn theo quy định, được xem là hôn nhân thực tế nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn; bà P có địa chỉ tại ấp L, xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông C thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà P nhưng bà P vắng mặt tại các lần xét xử không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà P theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Ông C và bà P tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1983 nhưng không có đăng ký kết hôn. Do ông bà chung sống với nhau trước ngày 03/01/1987, được xem là hôn nhân thực tế và được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án ông C yêu cầu ly hôn với bà P. Xét thấy, yêu cầu của ông C là có cơ sở. Bởi vì, thời gian chung sống ông bà có phát sinh mâu thuẫn, không còn tình cảm, quan tâm nhau và hiện tại đã sống ly thân từ tháng 01/2023 cho đến nay. Mặt khác, Tòa án có tổ chức hòa giải để ông bà có điều kiện gặp nhau thỏa thuận đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả do bà P vắng mặt tại lần hòa giải không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn C vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử lý cho ông Nguyễn Văn C và bà Đặng Thị P được ly hôn.

[4] Về con chung: Thời gian chung sống, ông bà có 01 con chung tên Nguyễn Thị C, sinh năm 1990, hiện tại đã trưởng thành nên ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Ông C không yêu cầu giải quyết về tài sản chung. Đồng thời, ông xác định ông và bà P không có nợ chung, không ai yêu cầu giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn C phải chịu án phí theo Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn C vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56 của luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C và bà Đặng Thị P được ly hôn.

2. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn C phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Vào ngày 05 tháng 10 năm 2023 ông C có nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003865 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Ông C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà P vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Thới Bình;*
- *Chi cục THADS huyện Thới Bình;*
- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *UBND xã Tân Phú;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TOÀ

Lê Thị Bảo Trâm